

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 301/2019/HN-ST

Ngày: 14/6/2019

V/v “Xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Phúc Viễn**.

Ông **Mai Lưu Quốc Đạt**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Dương Kim Cương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Minh Thanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp “Xin ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- * Nguyên đơn: **Phan Duy H**, sinh năm 1984.

Cư trú: ấp Bình Long, xã Song Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- * Bị đơn: **Võ Thị T**, sinh năm 1982.

Cư trú: ấp Bình Long, xã Song Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- * Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn anh H trình bày:

Anh và chị Võ Thị T cưới nhau năm 2012 và có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Song Bình, huyện Chợ Gạo cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/9/2012. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xung đột, cãi vã nhau. Anh đã cố hàn gắn tình cảm nhưng không được nên vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2017 đến nay. Hơn nữa, tháng 10/2017, anh đã xin ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, theo Bản án số 160 ngày 30/11/2017

giải quyết không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh và anh đã kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm cũng không chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh. Nay đã hơn một năm sau khi Tòa án giải quyết thì anh tiếp tục và cương quyết xin ly hôn với vợ là Võ Thị T.

Về con chung: Anh đồng ý giao hai con chung tên Phan Minh Q, sinh ngày 13/5/2013 và Phan Ngọc Thảo Tr, sinh ngày 02/6/2012 cho chị T nuôi dưỡng. Anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 5.000.000đồng (2.500.000đồng/cháu) đến khi hai cháu trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh H khai không có.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn chị T trình bày:

Chị thống nhất lời trình bày của anh H về thời gian, điều kiện kết hôn và chung sống có hai con chung là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2014, anh H hay đi làm về trễ, có đôi khi anh không về nhà, mỗi lần hỏi thì anh nói bận nhiều việc quá nên không về nhà được, càng ngày anh không về nhà luôn nên vợ chồng đã ly thân từ ngày 03/5/2017 đến nay. Tháng 10/2017, anh H đã xin ly hôn với chị tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, Tòa án giải quyết không chấp nhận cho ly hôn. Trong thời gian ly thân cũng như sau khi Tòa án giải quyết không cho ly hôn thì vợ chồng chị sống như lúc xảy ra mâu thuẫn, anh H cứ sống bên ngoài, ít về nhà, ít quan tâm đến vợ con. Chị có hàn gắn tình cảm nhưng anh H vẫn không thay đổi nên anh đã tiếp tục ly hôn.

Nay, chị vẫn còn thương anh H, thương con nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu anh H. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì chị yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung và nhận số tiền anh H cấp dưỡng cho hai con chung mỗi tháng 5.000.000đồng (2.500.000đồng/cháu) đến khi trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không tranh chấp.

* Tại phiên tòa, anh H vẫn giữ nguyên lời trình bày và yêu cầu như nêu trên. Chị T đồng ý ly hôn theo yêu cầu anh H và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 5.000.000đồng (2.500.000đồng/cháu) đến khi hai cháu trưởng thành.

*** Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:**

Về việc tuân theo pháp luật: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 55, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh H và chị T. Về con chung: Giao hai con chung tên Phan Ngọc Thảo Tr và Phan Minh Q cho chị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H phải cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 5.000.000đồng (2.500.000đồng/cháu).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phan Duy H và chị Võ Thị T tự nguyện tổ chức cưới năm 2012, có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Song Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 71, quyển số 01 ngày 25/9/2012 là hôn nhân hợp pháp. Nay tranh chấp được xem xét giải quyết theo Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, anh H cương quyết xin ly hôn với chị T, chị T cũng đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh H, chị T là phù hợp với Điều 55, 56 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[3] Về con chung: Tại phiên tòa, chị T yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung tên Phan Minh Q, sinh ngày 13/5/2013 và Phan Ngọc Thảo Tr, sinh ngày 02/6/2012 và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 5.000.000đồng (2.500.000đồng/cháu) đến khi hai cháu trưởng thành. Anh H đồng ý với yêu cầu chị T nên được Hội đồng xét xử ghi nhận là phù hợp với Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: H, chị T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về án phí: Anh H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phan Duy H

- Về tình cảm: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Duy H và chị Võ Thị T.

- Về con chung: Giao con chung tên Phan Minh Q, sinh ngày 13/5/2013 và Phan Ngọc Thảo Tr, sinh ngày 02/6/2012 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 5.000.000đồng (2.500.000đồng/ 01 cháu) đến khi hai cháu trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng thực hiện từ ngày 14/6/2019.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh H, chị T khai không có

- Về án phí HNST:

Anh Phan Duy H phải chịu số tiền 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đồng theo biên lai số 0015917 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo. Như vậy, anh H còn phải nộp 300.000đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- C.c. THADS huyện CG ;
- Đương sự;
- UBND xã Song Bình;
- Lưu hồ sơ.

Phan Thanh Bình

